TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2017/HSST
Ngày 18/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Đường

Ông Nguyễn Văn Lý

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Vân Hà. Kiểm sát viên

Ngày 18/8/2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2017/HSST ngày 26 tháng 7 năm 2017, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 13/4/1982; Nơi ĐKHKTT: Xóm 2, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Chỗ ở: Khối 4, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị L; Anh, chị, em ruột: Có 07 người, bị cáo là con thứ 2; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2017 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Đức C; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20/12/1992; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm C, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Nguyễn Đình T và bà Hồ Thị N; Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ 3; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2017 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

3. Phan Huy P; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 03/3/1985; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm Đ, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Phan Đình L và bà Phan Thị Th; Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ

nhất; Vợ: Nguyễn Thị T; Con: có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2017 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức C, Phan Huy P bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Đầu tháng 3/2017, Nguyễn Văn H đến huyện V, tỉnh Hà Tĩnh thì gặp một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể), anh ta nói với H có ai mua hồng phiến thì nói lại với anh ta, bán được thì anh ta sẽ cho tiền hoa hồng, Hải đồng ý. Ngày 27/3/2017, có người gọi điện thoại cho Nguyễn Đức C hỏi mua ma túy, C gọi điện thoại cho H hỏi: "Anh có hồng phiến không, giá 01 gói là bao nhiêu, một người bạn ở thành phố V rất cần". H trả lời: "Để anh hỏi đã". Sau đó, H gọi điện cho người đàn ông ở huyện V hỏi: "Có hồng phiến không, giá bao nhiêu". Anh ta trả lời: "Có" và nói: "01 gói (200 viên) giá 10.000.000 đ (Mười triệu đồng). H đã thông báo cho C giá như trên. C nói cho số điện thoại của H cho bạn của C để liên lạc, H đồng ý. Cùng ngày có người phụ nữ giới thiệu tên H (bạn của C) gọi điện cho H hỏi giá cả thế nào. H trả lời: "10.000.000 đồng/gói ma túy", sau đó hai người hẹn gặp nhau để trao đổi việc mua bán ma túy, đến khoảng trưa ngày 31/3/2017, Nguyễn Văn H và người phụ nữ tên H gặp nhau ở ngã tư đường Hồ Chí Minh thuộc huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Tại đây, người phụ nữ đặt mua của Hải 07 gói hồng phiến với giá 70.000.000 đ (Bảy mươi triệu đồng) và nói H đưa ma túy xuống thành phố Vinh cho chị ta, H nói không đưa đi, thì người phụ nữ tên H nói: "Cứ có hàng rồi tính tiếp". Sau đó, H gọi điện cho người đàn ông ở huyện V nói có khách ở Vinh đặt mua 07 gói hồng phiến, bao giờ họ lấy thì sẽ điện thoại cho anh ta mang ma túy đến. Đến 10 giờ ngày 01/4/2017, người phụ nữ điện thoại cho Nguyễn Văn H nói đưa ma túy đến thành phố Vinh cho chị ta, H không đồng ý nên người phụ nữ điện thoại cho Nguyễn Đức C nói C đưa 07 gói ma túy đến thành phố Vinh thì chị ta trả 7.000.000 đ (Bảy triệu đồng) tiền công, C đồng ý. Sau đó, người phụ nữ đó điện thoại cho H bảo chuẩn bị ma túy, C sẽ đưa ma túy xuống thành phố Vinh giao cho chị ta, H đi cùng để lấy tiền, H đồng ý. Sau đó, H điện thoại cho người đàn ông ở huyện V đưa 07 gói hồng phiến đến, qua thỏa thuận anh ta đưa ma túy đến chân bờ tường sát cổng nhà trọ của H, sau khi bán được ma túy anh ta sẽ chia cho H 10.000.000 đ (Mười triệu đồng) tiền hoa hồng. H gọi điện cho C nói C đến phòng trọ của H lấy ma túy để đưa đi nhưng C lưỡng lự phải đi một mình nên H nói với C: "Để anh nói với bạn của anh chở em đi", C đồng ý. H gọi điện cho Phan Huy P nói: "Đến phòng trọ của anh chở thằng em đưa "hàng" xuống cho bà chị", P đồng ý. Khoảng 10 phút sau, P đến phòng trọ của H và cùng chở C. Sau khi Chuyên đến, H ra cổng lấy gói ma túy rồi đưa cho C cất giữ và nói với C và P đưa số ma túy này đến giao cho người phụ nữ tên H, chị ta sẽ trả cho hai người 7.000.000 đ tiền công. H nói với P chở C đi trước, còn H đi sau, khi đến thành phố V thì H sẽ liên lạc. Khoảng hơn 14 giờ 30 phút cùng ngày, H đến thành phố Vinh gặp người

phụ nữ tên H ở tại nhà nghỉ B thuộc khối 1, phường T, thành phố V để bàn bạc mua bán ma túy. Thống nhất xong giá cả, H đi ra ngoài gọi điện cho C mang hồng phiến đến, một lúc sau C và P đi đến sảnh nhà nghỉ B thì bị công an bắt quả tang cùng với tang vật là 02 gói nilon màu đen, bên trong có 07 gói nilon màu xanh chứa các viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên có chữ WY (nghi ma túy tổng hợp). Cùng ngày, Công an thành phố V tiến hành bắt khẩn cấp đối với Nguyễn Văn H.

Tại bản kết luận giám định số 400/KL-PC54 (MT) ngày 04/4/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

"Mẫu các viên nén hình tròn màu hồng (07 mẫu, ký hiệu từ M1 đến M7) thu giữ của Nguyễn Đức C và Phan Huy P gửi đến giám định đều là ma túy tổng hợp (methamphetamine). Số viên ma nén hình tròn màu hồng (07 gói) thu giữ của Nguyễn Đức C và Phan Huy P có tổng trọng lượng 134,025 g (Một trăm ba mươi tư phẩy không trăm hai mươi lăm gam)".

Bản cáo trạng số 96/CT/VKS-P1 ngày 25 tháng 7 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Đức C về tội: " Mua bán trái phép chất ma túy" và bị cáo Phan Huy P về tội " Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo điểm e khoản 3 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo các bị cáo như sau:

Áp dụng điểm e khoản 3 điều 194, điểm p khoản 1 điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 15 đến 16 năm tù. Xử phạt Nguyễn Đức C từ 15 đến 16 năm tù cùng về tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam các bị cáo.

Áp dụng điểm e khoản 3 điều 194, điểm p khoản 1 điều 46, Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Phan Huy P 15 năm tù về tội " Vận chuyển trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Đề nghị xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của các bị cáo.

Tịch thu, hóa giá để sung quỹ Nhà nước đối với 04 chiếc điện thoại thu giữ của các bị cáo có liên quan đến tội phạm. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại hiệu Samsung màu vàng, IMEI 353002/07/481433/5 không liên quan đến tội phạm.

Hình phạt bổ sung: Các bị cáo chưa thu lợi, hoàn cảnh khó khăn nên không phạt tiền bổ sung.

Tranh luận: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức C và Phan Huy P không có ý kiến tranh luận về tội danh và hình phạt. Các bị cáo chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức C và Phan Huy P khai nhận và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ cùng các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Ngày 27/3/2017, do có sự giới thiệu của Nguyễn Đức C nên người phụ nữ tên H liên lạc với Nguyễn Văn H đặt mua 07 gói ma túy tổng hợp dạng hồng phiến. Ngày 01/4/2017, Nguyễn Văn H đã mua của một người đàn ông ở huyện V, Hà Tĩnh 07 gói ma túy tổng hợp, sau đó Hải giao ma túy cho C và gọi P đến để chở C đưa ma túy xuống thành phố Vinh giao cho người phụ nữ tên H. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01/4/2017, khi Chuyên và Phương đến nhà nghỉ B thuộc khối 1, phường T, thành phố V để giao ma túy thì bị Công an thành phố Vinh bắt quả tang thu giữ 134,025 gam ma túy tổng hợp methamphetamine. Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Đức C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm e khoản 3 điều 194 Bộ luật hình sự; bị cáo Phan Huy P phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo điểm e khoản 3 điều 194 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm sự độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Mặc dù các bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy cũng như việc quy định pháp luật xử lý nghiêm đối với các hành vi phạm tội về ma túy nhưng do hám lợi nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy. Do đó cần phải lên các cho bị cáo mức án nghiêm khắc, để giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và để răn đe, phòng ngừa chung.

Xét tính chất, vai trò, hành vi của các bị cáo trong vụ án thấy rằng: Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng mang tính chất giản đơn. Trong đó, bị cáo Nguyễn Văn H là chủ mưu, cầm đầu trong việc mua ma túy để bán kiếm lời, bị cáo là người trực tiếp mua ma túy để bán, gặp người mua để trao đổi giá cả và địa điểm giao nhận ma túy, chỉ đạo bị cáo Phương chở bị cáo Chuyên đi giao ma túy, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Đối với bị cáo Nguyễn Đức C là người có vai trò giới thiệu để bị cáo Hải và người phụ nữ tên Hải thực hiện việc mua bán ma túy, bị cáo biết rõ hành vi và mục đích mua bán ma túy của bị cáo Hải và trực tiếp nhận ma túy từ bị cáo Hải đưa đi bán để hưởng lợi, nên phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm với Nguyễn Văn H về hành vi mua bán 134,025 gam ma túy tổng hợp. Đối với bị cáo Phan Huy P tuy không tham gia bàn bạc, môi giới trong việc mua bán ma túy của Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức C và người phụ nữ tên Hải ở thành phố Vinh, nhưng khi bị cáo Hải nói chở Chuyên đi giao ma túy để được hưởng lợi 3,5 triệu

đồng thì bị cáo đã tích cực thực hiện nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" là đúng pháp luật, bị cáo lần đầu phạm tội, vai trò, tính chất và hành vi phạm tội ít nguy hiểm hơn các bị cáo khác, nên cần xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng răn đe đối với bị cáo.

Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ cho các bị cáo: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: các bị cáo chưa thu lợi bất chính từ việc mua bán và vận chuyển trái phép chất ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng: Methamphetamin là chất Nhà nước cầm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy 134, 025 gam methamphetamine(đã lấy 6,16 gam mang đi giám định); 04 điện thoại di động là công cụ phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước; Đối với 01 chiếc điện thoại di động Samsung thu giữ tại nơi ở của bị cáo Nguyễn Văn H không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Hải và người phụ nữ tên Hải hiện nay Cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ khởi tố, khi nào có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức C và Phan Huy P phải nộp tiền án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức C phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy"; Bị cáo Phan Huy P phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm e khoản 3 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 16 (Mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/4/2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức C 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/4/2017.

Áp dụng điểm e khoản 3 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Phan Huy P 13 (Mười ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/4/2017.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 134, 025 gam methamphetamine (đã lấy 6,16 gam mang đi giám định); tịch thu, hóa giá để sung công quỹ Nhà nước đối với 04 điện thoại di động thu giữ của các bị cáo.

Trả lại 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng cho bị cáo Nguyễn Văn H.

Đặc điểm vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/7/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức C và Phan Huy P mỗi người phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử có mặt các bị cáo, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo Bản án lên Toà nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Nghệ An*;
- *Công an tỉnh Nghệ An*;
- *Cục THA dân sự tỉnh Nghệ An*;
- *Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An*;
- *Bị cáo*;
- *Lưu hồ sơ vụ án*.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hồng Trang

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân		**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
Trần Đình Đường	**Nguyễn Văn Lý**	**Phạm Hồng Trang**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội Thẩm Nhân Dân **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Đối với bị cáo Nguyễn Đức C có bố, mẹ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, nhưng theo nghị quyết số 144 ngày 29/6/2016 của Quốc hội khóa 13 quy định về việc áp dụng theo hướng có lợi cho các bị cáo thì đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015